|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠOTHÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**TRƯỜNG THPT TAM PHÚ****TỔ CHUYÊN MÔN:** **GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024*  |

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I**

**MÔN HỌC: GDĐP KHỐI 11**

**Năm học 2024 – 2025**

**CHỦ ĐỀ 2: DANH NHÂN LỊCH SỬ CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**I. KHÁI QUÁT VỀ DANH NHÂN LỊCH SỬ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**1. Khái niệm danh nhân:**

 Danh nhân là người kiệt xuất, có nhân cách, tài năng và nổi tiếng trong lịch sử. Họ có những đóng góp quan trọng đối với dân tộc và nhân loại nên được cộng đồng thừa nhận và kính trọng.

Danh nhân có thể là những nhà chính trị, nhà quân sự, nhà văn hoá, nhà khoa học,… tuỳ theo lĩnh vực họ hoạt động.

Trong lịch sử hình thành và phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều nhân vật nổi tiếng được tôn vinh là danh nhân như: Nguyễn Hữu Cảnh, Võ Trường Toản, Trịnh Hoài Đức, Nguyễn Tri Phương, Trương Định, Nguyễn Đình Chiểu, Tôn Đức Thắng, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Thái Bình

**2. Vai trò của danh nhân lịch sử ở Thành phố Hồ Chí Minh**

Có công trong việc đặt nền tảng ra đời của vùng đất Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

Khởi xướng, tập hợp, lãnh đạo, tham gia các cuộc khởi nghĩa, các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước.

Có đóng góp về văn hoá, giáo dục,… góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hoá, giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh.

**II. MỘT SỐ DANH NHÂN LỊCH SỬ TIÊU BIỂU Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

1. Nguyễn Hữu Cảnh – Người mở cõi, khai phá vùng đất Sài Gòn

2. Trương Định – Bình Tây Đại Nguyên soái

3. Nguyễn An Ninh – Nhà văn hoá, lãnh tụ lớn của phong trào yêu nước Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám năm 1945

4. Tôn Đức Thắng – người đã gắn bó cả cuộc đời cho sự nghiệp cách mạng

**CHỦ ĐỀ 3: PHONG TỤC, LUẬT TỤC VÀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

 **Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**I. CÁC KHÁI NIỆM LIÊN QUAN**

**1. Phong tục**

Phong tục là những thói quen sinh hoạt trong đời sống được cộng đồng thừa nhận và truyền từ đời này qua đời khác, là nét đặc trưng riêng của mỗi cộng đồng, dân tộc.

**2. Tập quán**

Xét về mặt dân tộc và văn hoá – xã hội, tập quán được hiểu dựa trên những nét cơ bản là những phương thức ứng xử giữa người với người đã được định hình và được xem như một dấu ấn, một điểm nhấn tạo thành nền nếp, trật tự trong lối sống của cá nhân trong quan hệ nhiều mặt tại cộng đồng dân cư nhất định.

 **3. Luật tục**

Theo Từ điển Luật học, luật tục là tập tục, phong tục tập quán của một cộng đồng, được hình thành tự phát và được các thành viên trong cộng đồng chấp nhận, tuân theo trong quan hệ với nhau. Theo Từ điển bách khoa Việt Nam, luật tục là toàn bộ những nguyên tắc ứng xử không thành văn được hình thành trong xã hội, sau một thời gian dài áp dụng đã trở thành truyền thống và được mọi người tuân thủ.

**4. Pháp luật**

Pháp luật là một hệ thống các quy tắc xử sự do Nhà nước đặt ra (hoặc thừa nhận) có tính quy phạm phổ biến, tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức và tính bắt buộc chung thể hiện ý chí của giai cấp nắm quyền lực nhà nước và được Nhà nước đảo bảo thực hiện nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội.

**II. MỐI TƯƠNG QUAN GIỮA PHONG TỤC, LUẬT TỤC VÀ PHÁP LUẬT**

Phong tục được vận dụng linh hoạt, không nguyên tắc, nhưng không thể tuỳ tiện, nhất thời và thay đổi. Khi phong tục được coi là một chuẩn mực trong cách xử sự, thì nó trở thành tập quán xã hội mang tính bền vững. Vì vậy, phong tục còn được hiểu là một bộ phận của văn hoá, đóng vai trò trong việc hình thành truyền thống của một địa phương, của một dân tộc nhằm điều chỉnh hành vi xử sự của cá nhân trong các quan hệ xã hội. Vì vậy, luật tục có sự tác động mạnh mẽ đến phong tục. Tuy nhiên, không phải mọi phong tục đều có thể tồn tại mãi mãi và phù hợp với sự phát triển kinh tế – xã hội của các thời kì kế tiếp. Những phong tục không còn phù hợp tự nhiên cũng mai một, mất đi trong sự phát triển không ngừng của quan hệ sản xuất mới.

Trong mối tương quan với pháp luật, luật tục điều chỉnh các mối quan hệ xã hội, duy trì sự ổn định trật tự của cộng đồng và đảm bảo cho sự phát triển, tồn tại của cộng đồng dân cư; đồng thời hỗ trợ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước được thực thi có hiệu quả trong phạm vi từng vùng, từng địa phương, từng dân tộc.

**III. PHONG TỤC, LUẬT TỤC, PHÁP LUẬT Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phố Hồ Chí Minh là nơi hội tụ đa tộc người gồm người Kinh, người Hoa, người Chăm, người Khơ-me,… nên phong tục tập quán, luật tục ở đây rất đa dạng, phong phú. Phong tục là một bộ phận của văn hoá, có vai trò quan trọng trong việc hình thành truyền thống của một dân tộc, một địa phương, nó ảnh hưởng thậm chí chế định nhiều ứng xử của cá nhân trong cộng đồng và có thể chia thành nhiều loại. Hệ thống phong tục liên quan đến vòng đời của con người như phong tục về sinh đẻ, trưởng thành, cưới xin, mừng thọ và lên lão. Hệ thống phong tục liên quan đến hoạt động của con người theo chu kì thời tiết trong năm như phong tục mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông. Hệ thống phong tục liên quan đến chu kì lao động của con người, mà với cư dân nông nghiệp là từ đất gieo hạt, cấy hái đến thu hoạch; với ngư dân là theo mùa đánh cá;…

Ngày nay, bên cạnh luật pháp Nhà nước, các nhóm cộng đồng tộc người ở Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn duy trì sử dụng phong tục, luật tục trong các mối quan hệ xã hội và đời sống sinh hoạt cộng đồng như: tiêu chí đạo đức, luân lí, cách ứng xử, tín ngưỡng dân gian,… Phong tục, luật tục đang góp phần tích cực trong việc điều hoà xã hội, hạn chế những mặt còn khuyết của cơ chế thị trường, chống sự xâm nhập văn hoá ngoại lai, bảo vệ thuần phong mĩ tục,… trong thời đại toàn cầu hoá hiện nay.

**IV. PHỔ BIẾN NÉT ĐẸP CỦA PHONG TỤC, LUẬT TỤC TRONG ĐỜI SỐNG HIỆN NAY**

Mỗi công dân cần có trách nhiệm lan toả rộng rãi những giá trị tốt đẹp của phong tục, luật tục bằng nhiều phương thức khác nhau như:

– Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nét đẹp văn hoá, nếp sống văn minh trong cộng đồng. Tuyên truyền nét đẹp của phong tục, luật tục để phát huy và phòng tránh được tác hại của một số hủ tục. Xử phạt các hành vi không thực hiện đúng quy định.

– Mỗi công dân tự giác nâng cao ý thức bản thân để có lối sống văn minh, lịch sự, phù hợp với thuần phong mĩ tục của cộng đồng và thời đại.

 – Loại bỏ những tập tục lạc hậu trong đời sống xã hội, đồng thời phát huy những truyền thống tốt đẹp và hình thành các giá trị văn hoá mới, đặc biệt trong vấn đề tang lễ, cưới hỏi, khuyến học, tín ngưỡng dân gian,… Trùng tu, tôn tạo, bảo vệ di sản văn hoá vật thể và phi vật thể như đình, miếu, các di tích lịch sử, phục hồi các làng nghề truyền thống, các lễ hội dân gian,…

 – Phát huy tinh thần tự quản, tính năng động của người dân trong việc góp phần quản lí xã hội, tăng cường đoàn kết tạo nên sự đồng thuận của cộng đồng; giúp đỡ nhau khi có đám hiếu, đám hỉ; giúp gìn giữ truyền thống, xây dựng, phát triển Thành phố ngày càng tươi đẹp hơn.

– Khéo léo kết hợp giữa chính sách luật pháp của nhà nước với phong tục, luật tục, đặc biệt là những vấn đề mà luật pháp chưa bao quát chi tiết, tỉ mỉ thì cần được chuyển hoá vào luật tục.

– Phổ biến nét đẹp của phong tục, luật tục sâu rộng đến tất cả mọi người ở mọi lúc mọi nơi bằng nhiều cách, đặc biệt là trong chương trình giáo dục ở các cấp học trong nhà trường như: tổ chức các cuộc thi kể chuyện; sáng tác thơ, truyện; văn nghệ; sân khấu hoá;

**V. GIÁO DỤC PHÁP LUẬT Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**1. Khái niệm**

Giáo dục pháp luật là sự tác động có định hướng, có tổ chức, nhằm hình thành tri thức, tình cảm và hành vi phù hợp với quy định của pháp luật, làm cho công dân tự giác tuân thủ, thi hành pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật của công dân.

**2. Thực trạng thực hiện pháp luật ở Thành phố Hồ Chí Minh**

Tình hình tuân thủ, ý thức chấp hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân ngày càng được cải thiện, nâng cao; người dân hiểu biết, tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành theo Hiến pháp và pháp luật. Việc cung cấp thông tin về pháp luật cho công dân đã được coi trọng. Các hoạt động giáo dục pháp luật trong hệ thống giáo dục quốc dân được chú trọng hơn. Nội dung và hình thức phổ biến giáo dục pháp luật từng bước đổi mới và ngày càng phong phú, sát thực với từng lĩnh vực, địa bàn. Tuy nhiên, tình hình vi phạm pháp luật vẫn còn diễn biến phức tạp. Nhóm thanh niên vi phạm pháp luật đa phần có trình độ dân trí thấp.

**3. Mục đích của giáo dục pháp luật**

– Nâng cao khả năng nhận thức pháp lí, sự hiểu biết pháp luật; hình thành tri thức pháp luật cần thiết cho mỗi người. Tri thức pháp luật tạo nên cơ sở khẳng định lòng tin vào các giá trị của pháp luật, các chuẩn mực pháp lí cần thiết giúp cho mỗingười xác lập hành vi và chịu trách nhiệm về hành vi.

– Khơi dậy tình cảm, lòng tin và thái độ đúng đắn với pháp luật. Giáo dục tình cảm công bằng, khoan dung, ý thức trách nhiệm, thái độ không khoan nhượng trước hành vi vi phạm pháp luật và thái độ tôn trọng pháp luật, pháp chế.

– Hình thành thói quen xử sự theo pháp luật với động cơ tích cực. Thói quen này được hình thành dựa trên nền tảng của động cơ về hành vi hợp pháp, tích cực.

– Góp phần chuyển biến về nhận thức, hành vi của mỗi công dân, qua đó đảm bảo giữ gìn an ninh trật tự, ổn định chính trị – xã hội, chủ động phòng ngừa, loại bỏ, hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật.

**4. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật**

Thành phố Hồ Chí Minh là nơi tập trung nhiều thành phần trong xã hội nên rất phức tạp và khó khăn trong việc quản lí, vì vậy, việc phổ biến, giáo dục và thực thi pháp luật là điều rất cần thiết để ổn định xã hội. Tuỳ vào tình hình thực tế của từng địa phương mà chọn các phương pháp, hình thức giáo dục pháp luật thích hợp để đem lại hiệu quả tốt nhất như:

– Họp báo, thông cáo báo chí.

– Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật.

– Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, truyền hình, truyền thanh, Internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; bài viết được đăng tải trên trang Công báo; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư.

– Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật.

– Thông qua công tác xét xử, xử lí vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lí, hoà giải ở cơ sở.

– Lồng ghép trong các hoạt động văn hoá, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hoá khác ở cơ sở.

– Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

– Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Niêm yết;- PHT (Mai).- GVBM; GVCN; HS- Lưu: VT | **TM. TỔ CHUYÊN MÔN****NHÓM TRƯỞNG CHUYÊN MÔN****(Đã ký)** |
|  | **Đồng Ngọc Tâm** |